

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

1. Anh Lê Hoàng P, sinh năm 1984

2. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1984

Cùng ĐKNKTT: Phòng 907 CT1, khu đô thị MT, tổ dân phố số 6, phường M, quận N, TP H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh P và chị L kết hôn vào ngày 04/7/2008 tại UBND phường C, thành phố H, tỉnh H trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa xem xét giải quyết công nhận.

Về con chung: Anh P, chị L có 02 con chung là Lê Gia B, sinh ngày 10/11/2008 và Lê Bảo A, sinh ngày 22/6/2018. Ly hôn, anh, chị thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh P, chị L không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: Anh P tự nguyện nộp cả 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoàng P và chị Bùi Thị L.

Về con chung: Giao 02 con chung là Lê Gia B, sinh ngày 10/11/2008 và Lê Bảo A, sinh ngày 22/6/2018 cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ: Anh P, chị L không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh P tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh P đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2020/0034465 ngày 11/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Anh P được khấu trừ vào tiền lệ phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Na;
- CQTHADS Q.N;
- UBND phường C, TP. H, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vinh